TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THAN UYÊN** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2019/HS-ST
Ngày: 25/9/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

- ThA phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Phương.

- Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tự Trọng - Bà Trần Thị Oanh

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Nguyễn Duy Thế - Thư ký Toà án nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tham gia phiên toà: Ông Hoàng Văn Trưởng. - Kiểm sát viên

Ngày 25/9/2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 39/2019/HSST, ngày 05/9/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2019/QĐXXST - HS ngày 11/9/2019 đối với bị cáo:

Giàng Thị M; Tên gọi khác: (Giàng Thị Mái); sinh năm: 1955

Nơi cư trú: Bản Noong Quài, xã Ta Gia, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Giàng A Páo (đã chết); Con bà: Lù Thị Bla (đã chết); Bị cáo có chồng Mùa A Ninh (đã chết); Bị cáo có 09 con; con lớn N sinh năm 1987, con nhỏ N sinh năm 2002;

- Tiền sự: Không.
- Tiền án: Có một tiền án

Ngày 29/10/2016, Giàng Thị M bị Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu, xử phạt 03 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" tại Bản án số 08/2016/HSST. Bị cáo chấp hA xong án phạt tù trở về địa phương ngày 26/9/2018, hiện chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 15/5/2019, tạm giam từ ngày 21/5/2019, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Than Uyên. (có mặt)

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị N - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Lai Châu. (có mặt)

Người phiên dịch cho bị cáo: Anh Vừ A D; sinh năm: 1993

Trú tại: Khu 7 thị trấn Than Uyên, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. (có mặt)

Người làm chứng:

Lò Văn N; sinh năm: 1989

Trú tại: Bản Hỳ, xã Ta Gia, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. (vắng mặt)

Lò Văn A; sinh năm: 1988

Trú tại: Bản Ten Co Mừ, xã Ta Gia, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. (vắng mặt)

Vàng Cạng D; sinh năm: 1951

Trú tại: Bản Huổi Ngà, xã Mường Giôn, huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La.. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 13/5/2019, trên đường đi làm về tại địa phận bản Noong Quài xã Ta Gia huyện Than Uyên, Giàng Thị M gặp và hỏi mua trái phép một gói Heroine với giá 200.000 đồng của một người đàn ông dân tộc Thái không rõ lai lịch, mục đích để bán kiếm lời. Mua được Heroine, M mang về nhà chia thA 05 gói nhỏ và cất giấu trong túi vải đeo trước bụng không cho ai biết. Khoảng 15 giờ cùng ngày, M đang ở nhà thì có Lò Văn N, Lò Văn A, đến hỏi mua Heroine sử dụng, M đồng ý nhận số tiền 100.000 đồng từ A rồi bán cho A một gói Heroine. Mua được Heroine, A, N sử dụng hết tại nơi ở của M nhưng M không biết. Đến sáng ngày 15/5/2019, M đang ở nhà thì Lò Văn N, Lò Văn A tiếp tục đến hỏi mua Heroine, M nhận từ A, N mỗi người 100.000 đồng, được tổng số 200.000 đồng rồi lấy 02 gói Heroine bán cho A, N mỗi người 01 gói. Mua được Heroine, A, N sử dụng tại nơi ở của M nhưng M đi ra ngoài nên không nhìn thấy A, N sử dụng Heroine. Do chưa đáp ứng đủ nhu cầu nên A, N hỏi mua thêm Heroine của M, M nhận tổng số tiền 120.000 đồng *(A đưa 100.000; N đưa 20.000 đồng)* rồi đi ra ngoài lấy gói Heroine trong túi vải đeo trước bụng mang vào nhà bán cho A, N. Mua được Heroine, A, N cấu một ít sử dụng tại nhà M nhưng M không nhìn thấy. Số Heroine còn lại có khối lượng 0,02 gam A, N mang về mục đích để tiếp tục sử dụng thì bị Công an huyện Than Uyên bắt tang. Sau khi bán Heroine cho A và N, Giàng Thị M đang ở nhà thì có Vàng Cạng D đến hỏi mua Heroine, M đã lấy gói Heroine cấu lấy một cục nhỏ bán cho D lấy số tiền 50.000 đồng. Nhận Heroine từ M, D cho vào mảnh giấy bạc đã than hóa chuẩn bị sử dụng thì bị Công an huyện Than Uyên bắt quả tang, vật chứng thu giữ 0,02 gam Heroine.

Quá trình bắt thu giữ trong túi vải màu đen Giàng Thị M đeo trước bụng một gói Heroine được gói bằng mảnh giấy bạc màu trắng có khối lượng 0,05 gam; số tiền 600.000 đồng, M khai có 470.000 đồng là tiền do M bán trái phép Heroine mà có.

Ngày 15/5/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên đã tiến hA mở niêm phong và cân tịnh mẫu chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Giàng Thị M có khối lượng 0,05 gam; Lò Văn N, Lò Văn A có khối lượng 0,02 gam; Vàng Vạng D có khối lượng 0,02 gam. Cơ quan điều tra đã lấy toàn bộ chất bột khô, màu trắng, vón cục của M, N, A, D gửi giám định. Tại bản Kết luận giám định số: 228/2019/GĐ - KTHS ngày 21/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: " Mẫu chất bột khô, màu trắng gửi đến giám định là ma túy, loại Heroine".

Đối với số tiền thu giữ của Giàng Thị M, tại bản Kết luận giám định số 229/2019/GĐ - KTHS ngày 23/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Số tiền 600.000 đồng gửi đến giám định đều là tiền thật.

Vật chứng còn lại của vụ án là số tiền 600.000 đồng; 01 túi vải màu đen đã cũ thu giữ của Giàng Thị M hiện đang được lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục thi hA án dân sự huyện Than Uyên.

Bản cáo trạng số: 38/CT-VKS ngày 03/9/2019 của Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Than Uyên đã truy tố bị cáo Giàng Thị M về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 - Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Ngày 13/5/2019, tại bản Noong Quài, xã Ta Gia, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu, Giàng Thị M đã mua trái phép 01 gói Heroine với giá 200.000 đồng mục đích để bán kiếm lời. Mua được Heroine, M chia thA nhiều gói nhỏ cất giấu không cho ai biết. Ngày 13/5/2019, Giàng Thị M bán trái phép cho Lò Văn N, Lò Văn A một gói Heroine lấy số tiền 100.000 đồng, tiếp đến ngày 15/5/2019, M đã 02 lần bán trái phép ba gói Heroine cho hai người là N và A lấy tổng số tiền 320.000 đồng, cùng ngày M lại tiếp tục bán trái phép cho Vàng Cạng D 01 gói Heroine lấy số tiền 50.000 đồng. Như vậy M đã thực hiện 04 lần bán trái phép Heroine cho hai người thu lời bất chính là 470.000 đồng. HA vi của bị cáo Giàng Thị M đã đủ yếu tố cấu thA tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy*". Năm 2016 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Than Uyên xét xử 03 năm tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" chưa được xóa án tích, bị cáo lại tiếp tục phạm tội do vậy bị cáo bị áp dụng tình tiết tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 - Bộ luật hình sự.

Do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh cũng như điều luật áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 điều 51; điểm h khoản 1 điều 52; điều 38 - Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

Đề nghị không áp dụng các hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 - Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không bổ sung ý kiến gì thêm và N trí với bản luận tội và không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

Người bào chữa Bà Nguyễn Thị Nga bào chữa cho bị cáo: Do bị cáo không nói được tiếng phổ thông, là người dân tộc thiểu số nhận thức pháp luật còn hạn chế, hoàn cảnh gia đình bị cáo đông con khó khăn sống ở vùng đặc biệt kinh tế khó khăn. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo thA khẩn khai báo toàn bộ hA vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, c khoản 2 điều 251; điểm s khoản 1, 2 điều 51 - Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mức hình phạt thấp N đối với bị cáo và miễn hình phạt bổ sung và miễn án phí cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo có nhận thức được hA vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo hứa không tái phạm và cải tạo thA công dân có ích cho xã hội, rất mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hA vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Than Uyên, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hA vi, quyết định của Cơ quan tiến hA tố tụng, người tiến hA tố tụng. Do đó, các hA vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hA tố tụng, người tiến hA tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hA vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Ngày 15/5/2019 Cơ quan điều tra bắt quả tang Lò Văn A và Lò Văn N, tàng trữ 0,02 gam Heroine; Vàng Cạng D tàng trữ 0,02 gam Heroine, từ lời khai của A, N, D. Cơ quan điều tra bắt khẩn cấp Giàng Thị M về hA vi: "Mua bán trái phép chất ma túy". Quá trình điều tra M đã khai nhận như sau: Ngày 13/5/2019 M có mua 01 gói Heroine giá 200.000 đồng về chia nhỏ số Heroine mục đích bán kiếm lời. Đến chiều khoảng 15 giờ cùng ngày M đã bán trái phép cho Lò Văn A, Lò Văn N 01 gói Heroine giá 100.000 đồng, A, N lấy gói Heroine đó ra sử dụng ngay tại nhà M nhưng M không biết. Tiếp tục đến ngày 15/5/2019 M bán trái phép cho Lò Văn A, Lò Văn N mỗi người 01 gói Heroine giá 100.000 đồng, tổng số tiền thu về là 200.000 đồng, do A, N sử dụng Heroine chưa đủ liều lại hỏi M lần thứ hai, M tiếp tục bán cho A, N 01 gói Heroine giá 120.000 đồng (trong đó A đưa 100.000

đồng, N đưa 20.000 đồng). A, N sử dụng Heroine ngay tại nhà M nhưng M không biết. Lần thứ ba cùng ngày 15/5/2019 có Vàng Cạng D hỏi mua Heroine M bán cho D 01 gói Heroine giá 50.000 đồng

Như vậy lời khai của M phù hợp với lời khai của A, N và D phản ánh đúng với hA vi phạm tội của bị cáo. Như vậy bị cáo đã 04 lần bán trái phép chất ma túy cho A, N và D, trong đó 02 lần M bán trái phép chất ma túy cho hai người trở lên và 02 lần M bán trái phép chất ma túy cho một người, tổng số tiền thu lời bất chính là 470.000 đồng. Như vậy hA vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thA tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm b, c khoản 2 điều 251 Bộ luật hình sự.

Đối với hA vi*" Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy"* của M Hội đồng xét xử xét thấy: Ngoài lời khai của A, N khai sử dụng trái phép ma túy tại nơi ở của M và M cũng không biết, nên không có căn cứ để kết tội bị cáo về tội: *" Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điều 256 - Bộ luật hình sự.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, gây nguy hại rất lớn cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, làm mất trật tự trị an tại địa phương, ma tuý còn là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được mọi hA vi liên quan đến ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội, do đó Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt phù hợp tương xứng với tính chất, mức độ hA vi phạm tội của bị cáo đã gây ra.

[4] Tại phiên tòa người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, c khoản 2 điều 251; điểm s khoản 1, 2 điều 51 - Bộ luật hình sự, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nhằm giáo dục bị cáo thA công dân có ích cho xã hội và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. HĐXX xét thấy việc đề nghị của người bào chữa có căn cứ pháp luật nên cần chấp nhận để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Ngày 29/10/2016 Bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Than Uyên xét xử 03 năm tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" hiện chưa được xóa án tích, bị cáo lại tiếp tục phạm tội do vậy bị cáo bị áp dụng tình tiết tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 - Bộ luật hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thA khẩn khai báo ăn năn hối cải về hA vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số sống tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn. Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Xét về nhân thân: Bị cáo có 01 tiền án, bị cáo tuổi đã cao nhưng không chịu lao động làm ăn chân chính, rèn luyện bản thân mà làm ăn bất chính dẫn đến vi phạm pháp luật. Xét thấy cần phải có một mức án phù hợp để răn đe giáo dục bị

cáo, phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thA công dân có ích cho xã hội, đồng thời cũng có tác dụng giáo dục phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét về điều kiện kinh tế của bị cáo còn khó khăn, không có công ăn việc làm ổn định, nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 điều 251 - Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[9] Về vật chứng còn lại của vụ án số tiền 600.000 đồng trong đó có 470.000 đồng là tiền do bị cáo bán trái phép Heroine mà có nên cần tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước; số tiền 130.000 đồng là tiền thu nhập hợp pháp cần trả lại cho bị cáo; Xét 01 chiếc túi vải màu đen bị cáo cất giấu ma túy không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Về nguồn gốc số Heroine bị cáo khai mua của người đàn ông không rõ lai lịch nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

Đối với Lò Văn N, Lò Văn A đã có hA vi vi phạm hA chính về việc tàng trữ trái phép 0,02 gam Heroine; Vàng Cạng D tàng trữ trái phép 0,02 gam Heroine. Xét thấy hA vi của A, N, D chưa đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện Than Uyên đã ra quyết định xử phạt vi phạm hA chính là đúng quy định.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở khu vực đặc biệt khó khăn theo Quyết định số: 582/QĐ - TTg ngày 28/4/2017 của Thủ tướng chính phủ về phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn vùng dân tộc thiểu số miền núi tỉnh Lai Châu, tại phiên tòa bị cáo đề nghị HĐXX xem xét miễn toàn bộ tiền án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo, nên HĐXX miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo: Giàng Thị M phạm tội*" Mua bán trái phép chất ma tuý"*.

1. Về hình phạt:

Căn cứ vào điểm b, c khoản 2 điều 251 điểm s khoản 1, 2 điều 51, điểm h khoản 1 điều 52; điều 38 - Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Giàng Thị M 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù tội*" Mua bán trái phép chất ma tuý"* .

Thời hạn thi hA hình phạt tù của bị cáo Giàng Thị M được tính từ ngày 15/5/2019.

2. Về vật chứng: Căn cứ vào điểm b khoản 1 điều 47 - Bộ luật hình sự và điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu số tiền 470.000 đồng trong tổng số tiền 600.000 đồng thu giữ của bị cáo nộp vào ngân sách nhà nước, trả lại cho bị cáo số tiền 130.000 đồng, tịch thu tiêu hủy 01 chiếc túi vải màu đen cũ, đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/9/2019 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Than Uyên với Chi cục THADS huyện Than Uyên).

3. Về án phí: Căn cứ vào điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng cho bị cáo.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Toà án nhân dân tỉnh lai Châu.

THA VIÊN **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**	**THẨM PHÁN** **CHỦ TỌA PHIÊN TÒA** **Nguyễn Thị Phương**

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh
- VKS tỉnh, huyện
- THA dân sự
- Cơ quan THAHS
- Cơ quan CSĐTCA huyện
- Nhà tạm giữ CA huyện
- THA PT
- Bị cáo
- Sở Tư pháp
-UBND xã Ta Gia
- Công bố trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án.
- Lưu HS - TA .

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Phương